

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 19-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hà.

Bà Mai Thị Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1995 tại xã H, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Thắng Thịnh, xã H, huyện S, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: không; con ông Nguyễn Đức T và bà Mai Thị A. Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ con; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh Mai Xuân T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xóm 2, xã M, huyện S, Thanh Hóa, vắng mặt;

2. Chị Mai Thị A, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn Thắng Thịnh, xã H, huyện S, Thanh Hóa; có mặt;

3. Anh Mai Văn Đ, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn Thắng Thịnh, xã H, huyện S, Thanh Hóa; vắng mặt;

4. Anh Phạm Văn G, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Xóm 10, xã Y, huyện S, Thanh Hóa; vắng mặt;

5. Anh Trương Xuân T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn N, huyện S, Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02h30' ngày 03/3/2019, nhận được tin báo, Tổ công tác của Công an huyện Nga Sơn đã kiểm tra tại phòng hát Vip4 của Quán Karaoke Thanh Lài ở xóm 2 – xã M – huyện S – Thanh Hóa phát hiện trong phòng có Nguyễn Văn T cùng Phạm Văn G, sinh năm 1995 (ở xóm 10, xã Y, huyện S), Mai Văn Đ, sinh năm 1993 (ở thôn Thắng Thịnh, xã H, huyện S), Trương Xuân T, sinh năm 1985 (ở TK3, thị trấn N, huyện S), Ma Thị H, sinh năm 2000 (ở Q, L, Cao Bằng), Trương Thị L (ở thôn tré, T, B, Thanh Hóa), Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2000 (ở thôn Môn, T, B, Thanh Hóa) và Hà Thị T, sinh năm 1997 (ở bản Na Khàn, T, L, Thanh Hóa) có biểu hiện sử dụng ma túy. Kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, BKS 36G1 – 277.83 của Nguyễn Văn T phát hiện trong cốp xe có 02 túi nilon bên trong chứa 03 viên nén hình tròn, màu tím và 02 túi nilon bên trong đều chứa chất màu trắng, dạng tinh thể. Công an huyện Nga Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T cùng tang vật gồm: tạm giữ niêm phong toàn bộ 02 túi nilon bên trong chứa 03 viên nén hình tròn, màu tím và 02 túi nilon bên trong đều chứa chất màu trắng, dạng tinh thể; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, BKS 36G1 – 277.83; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn Thắng Thịnh – xã H – huyện S nhưng không thu giữ được gì.

Ngày 03/3/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn Quyết định trả tự do số 10/CSĐT đối với Nguyễn Văn T.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã xác định được: Chiều ngày 01/3/2019, Nguyễn Văn T liên lạc qua tin nhắn với một người đàn ông tên H, không rõ địa chỉ ở đâu mà T quen từ trước hỏi mua 03 viên ma túy tổng hợp (dạng kẹo) và 02 gói ma túy tổng hợp (dạng ke), H đồng ý, thỏa thuận giá 300.000đ/01 viên ma túy tổng hợp (dạng kẹo), 500.000đ/01 gói ma túy tổng hợp (dạng ke) rồi hẹn T đến chân cầu vượt ở Thành phố Đ – tỉnh Ninh Bình để giao hàng. T đến điểm hẹn gặp H mua 03 viên ma túy tổng hợp (dạng kẹo) giá 900.000đ, 02 gói ma túy tổng hợp (dạng ke) giá 1.000.000đ, tổng số tiền T mua ma túy là 1.900.000đ. Đến tối cùng ngày, T lấy một ít ma túy tổng hợp (dạng ke) sử dụng, số còn lại T cất giấu trên người để sử dụng dần.

Tối ngày 02/3/2019, T mượn xe mô tô SH màu đen, BKS 36G1 – 277.83 của chị Mai Thị A (mẹ T) để đi chơi. Khi đến quán hát Thanh Lài ở xóm 2 – xã M – huyện S, T lấy số ma túy trong người ra bỏ vào trong cốp xe rồi lên phòng hát cùng bạn, thì bị Công an huyện Nga Sơn đã kiểm tra phát hiện có ma túy trong cốp xe, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T.

Ngày 06/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định:

- Chất màu trắng, dạng tinh thể bên trong 02 túi nilon thu giữ trong cốp xe của Nguyễn Văn T có phải ma túy không? Nếu là ma túy thì là loại ma túy gì? có khối lượng là bao nhiêu?

- 03 (ba) viên nén hình tròn, màu tím bên trong 02 túi nilon thu giữ trong cốp xe của Nguyễn Văn T có phải ma túy không? Nếu là ma túy thì là loại ma túy gì? có khối lượng là bao nhiêu?

Tại kết luận giám định số 1198/C09-TT2, ngày 14/3/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon gửi giám định là ma túy; loại: Kentamine; tổng khối lượng mẫu: 0,367gam.

- Mẫu các viên nén màu tím trong 02 túi nilon gửi giám định là ma túy; loại: MDMA; tổng khối lượng mẫu: 1,404gam.

Hoàn lại đối tượng giám định: Đối tượng giám định (sau giám định) và các vỏ bao gói.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, BKS 36G1 – 277.83, T mượn của chị Mai Thị A để đi chơi, chị A không biết T dùng xe để bỏ ma túy vào trong cốp xe. Cơ quan CSĐT đã trả chiếc xe trên cho chị A. Chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho T.

01 (một) phong bì thư số 1198/C09(TT2) do Viện khoa học hình sự – Bộ Công an phát hành được niêm phong có chữ ký viết tên Hoàng Văn Dương, Đặng Thị Thủy và các hình dấu của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an bên trong gồm có 0,236gam mẫu tinh thể màu trắng; 1,030gam mẫu viên nén màu tím và vỏ bao gói; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng, T dùng để liên lạc mua ma túy đang được bảo quản chờ xử lý.

Từ những hành vi trên, cáo trạng số 18/CT-VKSNS-MT ngày 06/5/2019 của VKSND huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư số 1198/C09 (TT2) do viện khoa học hình sự Bộ công an phát hành được niêm phong có chữ ký viết tên Hoàng Văn Dương, Đặng Thị Thủy và các hình dấu của Viện KHHS-Bộ công an, bên trong có chứa lượng ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] HĐXX nhận thấy: Khoảng 02h30' ngày 03/3/2019, tại Quán Karaoke Thanh Lài ở xóm 2 – xã M – huyện S – Thanh Hóa, Công an huyện Nga Sơn kiểm tra phát hiện trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, BKS 36G1 – 277.83 của Nguyễn Văn T cất giấu 1,771gam ma túy (trong đó loại: Kentamine, có tổng khối lượng: 0,367gam và loại: MDMA, có tổng khối lượng: 1,404gam), nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T. Tạm giữ, niêm phong toàn bộ số ma túy trên và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, BKS 36G1 – 277.83; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, T khai nhận số ma túy bị Công an huyện Nga Sơn thu giữ khi kiểm tra xe mô tô SH màu đen, BKS 36G1 – 277.83, là ma túy tổng hợp dạng kẹo và dạng ke, T mua của một người đàn ông tên H, không rõ địa chỉ ở đâu tại Thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình về để sử dụng cho nhu cầu bản thân.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt cho chính bản thân bị cáo. Bị cáo là người nghiện ma túy đã mua ma túy cất giấu để sử dụng dần cho bản thân. Tại quán karaoke Thanh Lài, công an huyện Nga Sơn đã kiểm tra và phát hiện trong cốp xe mô tô Honda SH màu đen BKS 36G1-27783, T có cất giấu ma túy. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã hoàn thành.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây hủy hoại cho sức khỏe, làm mất khả năng lao động, làm thần kinh bị tổn thương, gây rối loạn hành vi, thoái hóa nhân cách, gây tác hại lâu dài cho giống nòi, gây tổn thương về tình cảm, sức khỏe, tiền bạc của bản thân và các thành viên khác trong gia đình và cũng là nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn xã hội và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo” theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần lên cho bị cáo mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo phạm phải, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- 01 (một) phong bì thư số 1198/C09 (TT2) do viện khoa học hình sự Bộ công an phát hành được niêm phong có chữ ký viết tên Hoàng Văn Dương, Đặng Thị Thủy và các hình dấu của Viện KHHS-Bộ công an, bên trong có chứa lượng ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, đã qua sử dụng, bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, nghĩ cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Bản cáo trạng, quyết định truy tố và lời luận tội của VKS đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đối với các bị cáo trước cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình gây nên, lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với người làm chứng, lời khai có trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án;

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư số 1198/C09 (TT2) do viện khoa học hình sự Bộ công an phát hành được niêm phong có chữ ký viết tên Hoàng Văn Dương, Đặng Thị Thủy và các hình dấu của Viện KHHS-Bộ công an, bên trong có chứa lượng ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2019 giữa công an huyện Nga Sơn và chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Bùi Trung Thu